

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG THÍT
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 13- 5- 2019

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT- TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Vĩnh.

Thẩm phán: Ông Huỳnh Văn Vĩnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Phẩm.

2. Ông Nguyễn Đình Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thúy Duy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện mang thít, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Không.

Vào ngày 13 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 308/2018/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2019./QĐXX-ST ngày 01 tháng 4 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Nguyễn Thị Ngọc H, sinh 1985. Địa chỉ: Ấp B, xã Chánh H, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

2. *Bị đơn:* Nguyễn Hoàng P, sinh 1980. Địa chỉ: Ấp B, xã Chánh H, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long- vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/11/2018, nguyên đơn Nguyễn Thị Ngọc H trình bày:

Vào năm 2005, chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Nguyễn Hoàng P cưới nhau theo phong tục tập quán. Anh chị đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nhơn P, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long. Ngày 24/7/2008, anh chị được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 69.

Sau khi kết hôn, anh chị sinh sống tại ấp B, xã Chánh H, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long. Thời gian đầu anh chị sống hòa thuận, hạnh phúc. Đến năm

2014, mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, thường xuyên gây cãi. Từ đó chị H về cha mẹ ruột ở ấp Phú T B, xã Nhơn P, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long sinh sống và ly thân với anh P. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, nên chị H khởi kiện xin ly hôn với anh P.

Anh chị có một con chung là cháu gái tên Nguyễn Thị Mỹ T, sinh ngày 25/10/2007, hiện đang sinh sống với chị H. Khi ly hôn, chị H yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Mỹ T. Chị H không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con chung. Chị H không yêu cầu chia tài sản chung.

Tòa án đã thông báo hợp lệ nhiều lần đối với anh P về thông báo thụ lý giải quyết vụ án, thông báo về các phiên họp. Nhưng anh P đều vắng mặt không lý do. Nên Tòa án không tiến hành hòa giải được vụ án và đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm.

Tại phiên tòa, chị H bảo lưu ý kiến và yêu cầu đã nêu trong đơn khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

1.1. Chị Nguyễn Thị Ngọc H khởi kiện xin ly hôn, xin nuôi con đối với anh Nguyễn Hoàng P có nơi cư trú tại ấp B, xã Chánh H, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long. Tòa án nhân dân huyện Mang Thít thụ lý giải quyết sơ thẩm và xác định tranh chấp ly hôn, nuôi con là đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 và khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

1.2. Anh P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham dự các phiên tòa. Nhưng anh P đều vắng mặt không lý do và không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, nên tiến hành xét xử vắng mặt anh P là đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

2.1. Quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh P là hợp pháp. Chị H khởi kiện xin ly hôn với anh P. Tòa án đã bàn giao hợp lệ nhiều lần cho anh P biết về thông thụ lý giải quyết vụ án, thông báo về các phiên họp, quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tham dự phiên tòa, quyết định hoãn phiên tòa. Nhưng anh P đều vắng mặt không lý do, không phản bác yêu cầu khởi kiện của chị H. Cho thấy anh P thừa nhận lời trình bày của chị H là đúng sự thật. Chứng minh được mục đích hôn nhân giữa chị H và anh P không thể đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Chị H xin ly hôn với anh P là phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên có căn cứ chấp nhận.

2.2. Chị H và anh P có một con chung là cháu gái tên Nguyễn Thị Mỹ T, sinh ngày 25/10/2007, hiện đang sinh sống với chị H. Cháu Trinh trên 07 tuổi có nguyện vọng sống với chị H. Khi ly hôn chị H yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu T là phù hợp với khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

2.3. Chị H không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con chung nên không xét.

2.4. Chị H không yêu cầu chia tài sản chung nên không xét.

[3]. Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc chị Hương nộp 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 28; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, khoản 2 Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ngọc H:

1. Quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Ngọc H được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng P.

2. Quan hệ con chung:

Giao chị Nguyễn Thị Ngọc H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Mỹ T, sinh ngày 25/10/2007.

Anh Nguyễn Hoàng P có quyền tới lui, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

3. Cấp dưỡng nuôi con chung:

Không xét.

4. Chia tài sản chung:

Không xét.

5. Án phí hôn nhân sơ thẩm:

Buộc chị Nguyễn Thị Ngọc H nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng). Chị H được khấu trừ từ 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít ngày 03/12/2018, lai số 0006743. Chị H không phải nộp thêm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Tuyên án có mặt nguyên đơn Nguyễn Thị Ngọc H, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn Nguyễn Hoàng P vắng mặt, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15(mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Mang Thít;
- Đương sự;
- UBND xã Nhơn P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

đã ký

Huỳnh Văn Vĩnh

BIÊN BẢN THẢO LUẬN

Vào hồi 09 giờ 10 phút, ngày 18 tháng 4 năm 2019

Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Vĩnh.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Phẩm.

2. Ông Nguyễn Đình Cường.

Tiến hành thảo luận vụ án dân sự thụ lý số: 308/2018/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, nuôi con, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Nguyễn Thị Ngọc Hương, sinh 1985. Địa chỉ: Ấp IIB, xã Chánh Hội, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

2. *Bị đơn*: Nguyễn Hoàng Phương, sinh 1980. Địa chỉ: Ấp IIB, xã Chánh Hội, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long- vắng mặt không lý do.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật⁽⁸⁾.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

- Ý kiến ông Nguyễn Văn Phẩm:

Bị đơn vắng mặt lần thứ nhất không lý do. Đề nghị hoãn phiên tòa.

- Ý kiến ông Nguyễn Đình Cường:

Thông nhất hoãn phiên tòa.

- Ý kiến chủ tọa:

Thông nhất hoãn phiên tòa.

Tóm lại: 3/3 thành viên thông nhất hoãn phiên tòa và ấn định thời gian khai mạc lại phiên tòa lúc 07 giờ 30 phút ngày 13 tháng 5 năm 2019.

Thảo luận kết thúc vào hồi 09 giờ 20 phút, ngày 18 tháng 4 năm 2019.

Biên bản thảo luận đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 13 tháng 5 năm 2019

Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Vĩnh.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Phẩm.

2. Ông Nguyễn Đình Cường.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 308/2018/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, nuôi con, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Nguyễn Thị Ngọc Hương, sinh 1985. Địa chỉ: Ấp IIB, xã Chánh Hội, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

2. *Bị đơn*: Nguyễn Hoàng Phương, sinh 1980. Địa chỉ: Ấp IIB, xã Chánh Hội, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật⁽⁸⁾.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

1. Thẩm quyền xét xử sơ thẩm và quan hệ pháp luật:

Biểu quyết: 3/3 thành viên xác định thẩm quyền thuộc Tòa án nhân dân huyện Mang Thít và xác định tranh chấp ly hôn, nuôi con.

2. Nội dung:

Quan hệ hôn nhân:

Biểu quyết: 3/3 thành viên thống nhất cho chị Hương ly hôn với anh Phương.

Quan hệ con chung:

Biểu quyết: 3/3 thành viên thống nhất giao chị Hương nuôi dưỡng cháu Trinh.

Quan hệ tài sản:

Biểu quyết: 3/3 thành viên thống nhất không xét.

3. Án phí hôn nhân sơ thẩm:

Biểu quyết: 3/3 thành viên thống nhất buộc chị Hương nộp 300.000đ.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 20 phút, ngày 13 tháng 5 năm 2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

